

§9. Vẽ đoạn thẳng cho biết độ dài

52. a) Trên tia Ox vẽ đoạn thẳng $OM = 3\text{cm}$.
b) Cho điểm A. Vẽ đoạn thẳng $AB = 2,5\text{cm}$.
c) Vẽ đoạn thẳng $CD = 3,5\text{cm}$.
53. Trên tia Ox, vẽ A, B, C sao cho $OA = 2\text{cm}$, $OB = 4\text{cm}$, $OC = 5\text{cm}$.
Hỏi trong ba điểm A, B, C thì điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ?
54. Trên tia Ox :
a) Đặt $OA = 2\text{cm}$
b) Trên tia Ax đặt $AB = 4\text{cm}$
c) Trên tia BA đặt $BC = 3\text{cm}$.
d) Hỏi trong ba điểm A, C, B thì điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ?
55. Cho đoạn thẳng AB (h.16).

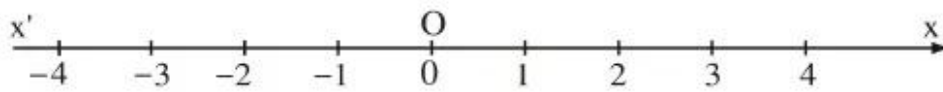
- a) Không dùng thước đo độ dài, hãy vẽ đoạn thẳng CE dài gấp đôi đoạn thẳng AB
b) Không dùng thước đo độ dài, hãy vẽ đoạn thẳng EG dài gấp ba đoạn thẳng AB.



Hình 16

56. Trên tia Ox :
a) Vẽ $OA = 1\text{cm}$; $OB = 2\text{cm}$. Hỏi trong ba điểm O, A, B thì điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ?
b) Vẽ $OC = 3\text{cm}$. Hỏi trong ba điểm A, B, C thì điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ?

57. Nêu cách vẽ trục số (h.17).



Hình 17

58. a) Vẽ đoạn thẳng AB dài 12cm.

b) Xác định các điểm M, P của đoạn thẳng AB sao cho $AM = 3,5\text{cm}$, $BP = 9,7\text{cm}$.

c) Tính MP.

Bài tập bổ sung

9.1. Trên tia Ot vẽ các đoạn thẳng $OA = 2\text{cm}$, $OB = 5\text{cm}$ và $OC = 10\text{cm}$

Từ đó tính độ dài của các đoạn thẳng AB, BC và AC.

9.2. a) Trên tia Ot vẽ các đoạn thẳng $OA = 3\text{cm}$, $OB = 7\text{cm}$, trên tia đối của tia Ot vẽ đoạn thẳng $OC = 5\text{cm}$.

b) Từ đó tính độ dài của các đoạn thẳng AB, BC và AC.

9.3. a) Trên tia Ot vẽ các đoạn thẳng $OA = 3\text{cm}$, $OB = 2OA$, trên tia đối của tia Ot vẽ đoạn thẳng $OC = OB$.

b) Từ đó tính độ dài của các đoạn thẳng AB, BC và AC.